

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG:	3
1/ Thông tin khái quát:	3
2/ Quá trình hình thành và phát triển:	3
3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	4
4/ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:	4
4.1 Mô hình quản trị:	4
4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:	5
4.3 Các Công ty liên kết:	6
5/ Định hướng phát triển:	6
5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Cty:	6
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:	6
5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:	6
6/ Các rủi ro:	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:	7
1/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:	7
2/ Tổ chức và nhân sự:	8
3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:	9
4/ Tình hình tài chính:	10
5/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	11
6/ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:	11
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:	12
1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	12
2/ Tình hình tài chính:	14
3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:	16
4/ Kế hoạch phát triển trong tương lai:	16
5/ Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	17
6/ Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:	17
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:	17
1/ Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:	17
2/ Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:	17
3/ Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:	18

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	18
1/ Hội đồng quản trị.....	18
2/ Ban kiểm soát	20
3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát ..	22
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	24
1/ Ý kiến kiểm toán	24
2/ Báo cáo tài chính được kiểm toán:	25





BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

I. THÔNG TIN CHUNG:

1/ Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302160137
- Vốn điều lệ: 72.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 118 Huỳnh Tấn Phát, P. Tân Thuận Tây, Quận 7, Tp.HCM.
- Số điện thoại: 08-387231014
- Số fax: 08-38721013
- Website: www.ptssaigon.petrolimex.com.vn
- Mã cổ phiếu: PSC

2/ Quá trình hình thành và phát triển

- **Việc thành lập:** Tiền thân của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn là Xí nghiệp vận tải xăng dầu trực thuộc Công ty xăng dầu khu vực II – Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam. Nhằm tăng cường năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh trong bối cảnh nền kinh tế đất nước ngày càng phát triển và mở cửa, thực hiện chủ trương cổ phần hoá doanh nghiệp Nhà nước, ngày 03/10/2000 Bộ trưởng Bộ Thương Mại ký quyết định số 1363/2000/QĐ/BTM phê duyệt phương án cổ phần hoá Xí nghiệp vận tải xăng dầu trực thuộc Công ty xăng dầu khu vực II – Tổng công ty xăng dầu Việt Nam (nay là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) thành Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (tên viết tắt : PTS Sài Gòn).

- **Chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần:** ngày 27/11/2000 Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4103000220 tại Sở kế hoạch đầu tư TP.HCM và Công ty chính thức hoạt động theo Luật doanh nghiệp (Công ty cổ phần) kể từ đó và đến nay giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã thay đổi lần thứ 11 ngày 06/06/2012.

Vốn điều lệ khi thành lập : 9.000.000.000 (*Chín tỷ đồng*).

Vốn điều lệ 31/12/2015 : 72.000.000.000 (*Bảy mươi hai tỷ đồng*)

Trong đó: + Vốn Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam) : 37.967.550.000 đồng.

(*Ba mươi bảy tỉ chín trăm sáu mươi bảy triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng*).

+ Vốn thuộc các cổ đông cá nhân và tổ chức: 34.032.450.000 đồng.

(Ba mươi bốn tỉ không trăm ba mươi hai triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

Tài khoản NH:1700201023964 tại Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh.

- **Niêm yết:** Ngày 29/12/2006 Công ty chính thức niêm yết 1.290.000 cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số: 76/QĐ-TTGDHN ngày 13/12/2006 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn. Mã chứng khoán : **PSC**

Ngày 19/06/2008 Công ty được niêm yết bổ sung 710.000 cổ phiếu theo quyết định số 196/QĐ-TTGDHN ngày 02/06/2008.

Ngày 25/11/2010 Công ty được niêm yết bổ sung 2.800.000 cổ phiếu theo quyết định số 834/QĐ-SGDHN ngày 15/11/2010.

Ngày 19/08/2015 Công ty được niêm yết bổ sung 2.400.000 cổ phiếu theo quyết định số 456/QĐ-SGDHN ngày 27/07/2015.

Tổng giá trị niêm yết hiện tại của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn (theo mệnh giá) là 72.000.000.000 đồng tương đương với 7.200.000 cổ phần.

3/ Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Lĩnh vực hoạt động của công ty là kinh doanh vận tải bằng đường bộ. Tổng đại lý bán buôn và bán lẻ xăng dầu và các sản phẩm hoá dầu; Kinh doanh vận tải xăng dầu, sản phẩm hoá dầu bằng đường bộ; Mua bán gas; Kinh doanh bất động sản.

+ Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống: chiết nạp LPG

+ Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại: sản xuất bao bì, phuy lon để đựng nhớt, sơn chống rỉ bình gas.

- Địa bàn kinh doanh:

Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành lân cận như Lâm đồng, Bình Dương, Đồng Nai, Tây Ninh, Bình Phước, Vũng Tàu

4/ Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

1. Công ty lập ra bản điều lệ hoạt động, mọi thay đổi chỉnh sửa đều được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua. Đó là trách nhiệm và quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và Ban kiểm soát.

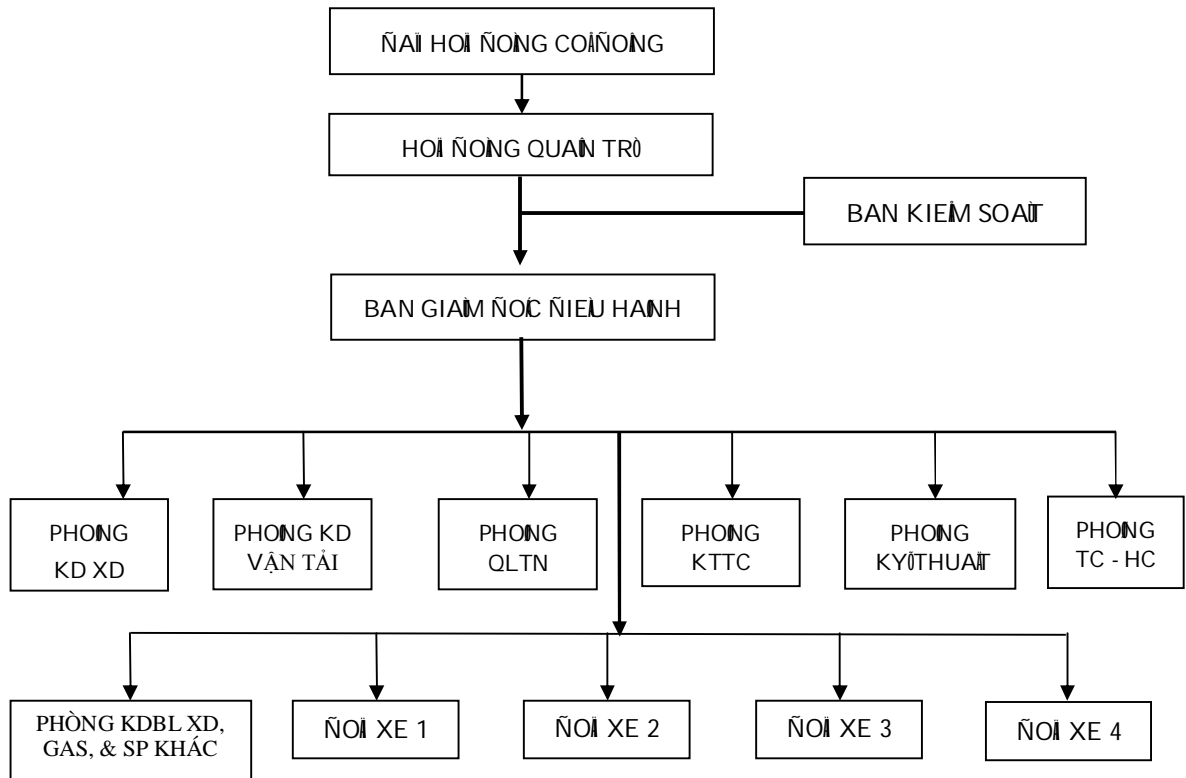
2. Quản trị công ty ấn định tổ chức chi tiết của công ty (phòng ban), các vị trí nhân sự khác nhau dành cho người lao động; mối tương quan về công việc giữa các phòng ban và nhân viên để thực hiện các quyết định của HĐQT.

Quản trị nội bộ công ty: thực hiện xây dựng kế hoạch, tổ chức, bố trí nguồn nhân lực, tài chính, lãnh đạo và kiểm soát công ty.

3. Công ty luôn bảo đảm cho việc thực thi quản trị công ty phù hợp với lợi ích của các cổ đông.

4.2 Cơ cấu máy quản lý

Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn được tổ chức và hoạt động tuân theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ hiện hành của công ty đã thay đổi bổ sung, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12/04/2015.



Đại hội cổ đông:

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc ĐHĐCĐ quyết định.

Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát:

Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban điều hành:

Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Giám đốc điều hành, các Phó Giám đốc giúp việc, Kế toán trưởng. Giám đốc điều hành do HĐQT bổ nhiệm là người đại diện theo pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Giám đốc.

4.3 Các Công ty liên kết: Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới

5/ Định hướng phát triển:

5.1 Các mục tiêu chủ yếu của Cty:

Với mục tiêu chiến lược phát triển ổn định và bền vững, công ty phấn đấu đạt doanh thu và lợi nhuận theo kế hoạch ĐHCĐ giao hàng năm. Đảm bảo đạt hiệu quả trên các lĩnh vực kinh doanh của công ty, kiểm soát chặt chẽ và hạn chế tối đa rủi ro phát sinh.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Liên tục đầu tư mới phương tiện vận tải, tiếp tục hoàn thiện, nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua chất lượng dịch vụ và giá cước.

+ Công ty hết sức quan tâm và chú trọng lĩnh vực bán lẻ xăng dầu vì đây là lĩnh vực công ty có nhiều lợi thế và triển vọng trong các năm tiếp theo nên lợi nhuận cũng sẽ tăng cao; mặt khác phù hợp với ngành nghề hệ thống chung của Tập đoàn, đồng thời vừa tạo nguồn hàng cho xe vận chuyển, vừa gia tăng lợi nhuận cho công ty.

+ Tổ chức hoạt động kinh doanh các dịch vụ hỗ trợ khác thuộc ngành xăng dầu liên quan đến vận tải.

+ Kinh doanh văn phòng cho thuê ...

+ Cấp lãnh đạo phải có tầm nhìn chiến lược trong việc chuyển hướng hoạt động của Công ty đúng lúc, kịp thời;

+ Là Doanh nghiệp niêm yết trên HNX, Công ty có khả năng và thuận lợi trong việc huy động vốn đáp ứng cho yêu cầu đầu tư;

5.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh, Công ty đã quan tâm đến việc bảo vệ môi trường. Phối hợp cùng cơ quan chức năng kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện quy định về bảo vệ môi trường tại tòa nhà văn phòng PTS Sài Gòn (nơi công ty đặt trụ sở làm việc cho cho thuê. Kết quả trong năm, công ty đều được đánh giá thực hiện tốt các quy định về pháp luật bảo vệ môi trường, qua kiểm tra của các cơ quan chức năng, không có vi phạm. Song song đó, Công ty còn đóng góp tích cực để hỗ trợ địa phương và các tổ chức liên quan trong nhiều công tác đền ơn đáp nghĩa, lá lành đùm lá rách.

6/ Các rủi ro:

- Rủi ro lãi suất của công ty chủ yếu liên quan đến các khoản tiền gửi ngắn hạn và các khoản vay.

- Rủi ro tín dụng là rủi mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác).

+Phải thu khách hàng: Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ phát triển giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu đáp ứng trước tiền đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Khoản phải thu của công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

+ Tiền gửi Ngân hàng: Phần lớn tiền gửi Ngân hàng của công ty được gửi tại các Ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi Ngân hàng là thấp.

- Rủi ro thanh khoản: là rủi ro công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền. Ban Giám đốc chịu trách nhiệm trong quản lý rủi ro thanh khoản. Rủi ro thanh khoản của công ty chủ yếu phát sinh từ việc Ngân hàng Nhà nước thắt chặt tiền tệ: cụ thể như tăng lãi suất cho vay, hạn chế tín dụng, làm cho các khách hàng của công ty gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ thanh toán cho công ty theo các hợp đồng giao dịch đã ký kết.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp với các khoản vay ở mức mà Ban Giám đốc cho là đủ đáp ứng nhu cầu hoạt động của công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động lớn về luồng tiền.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2015	TH năm 2015	TH /KH (%)	TH/CK (%)
1	Sản lượng thực hiện:					
	- Vận chuyển xăng dầu	m ³ km	45.150.000	49.211.536	109	114
	- Bán hàng	m ³ , tấn	24.700	21.341	86	102
2	Doanh thu	tr.đ	425.543	418.602	98	79
3	Tổng chi phí	tr.đ	413.215	402.601	97	78
4	Tổng LN trước thuế	tr.đ	12.328	16.001	130	143
5	Tổng LN sau thuế	tr.đ	9.616	12.351	128	144
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%/vốn	10	10		

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Ngành nghề kinh doanh cốt lõi của công ty là kinh doanh vận tải xăng dầu. Hiện nay môi trường kinh doanh vận tải có nhiều nguyên nhân tác động vào chi phí giá thành vận tải đường bộ, trước hết phải kể đến nhân tố khách quan là giá xăng dầu, yếu tố đầu vào này chiếm đến 35% chi phí vận chuyển, nhiều khoản phụ phí đi kèm theo qui định ngày càng tăng mạnh: lệ phí giao thông, phí bảo trì đường bộ, vật tư xăm lốp đều tăng cao; chưa kể năm 2015 còn phát sinh phí lấp định vị quản lý hành trình...cũng là một gánh nặng đối với công ty. Ngoài ra, địa hình chuyên chở phức tạp, tình trạng cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ còn yếu kém, luôn bị quá tải và tắc nghẽn nhiều nơi cũng là nguyên nhân khiến hiệu quả lưu thông thấp, mất nhiều thời gian, hao phí nhiên liệu, xe xuống cấp nhanh, khấu hao cao nên hiệu quả kinh doanh vận tải thấp.

Tuy nhiên, trong năm 2015, với sự nỗ lực cao, biết tận dụng lợi thế, hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất của Ban lãnh đạo điều hành công ty và tập thể người lao động nên công ty giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển được vốn, tổ chức kinh doanh có lãi, lợi nhuận vượt kế hoạch, thu nhập của người lao động được cải thiện nhiều so với năm 2014. Vị thế của công ty ngày càng được khẳng định vững chắc hơn.

2/ Tổ chức và nhân sự:

+Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong ban điều hành:

STT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY SINH	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN
1	Đặng Duy Quân	Chủ tịch HĐQT	19/07/1958	Cử nhân kinh tế
2	Phạm Chí Giao	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm GD điều hành	16/11/1956	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Xuân Thái	Ủy viên HĐQT kiêm PGĐ	17/04/1975	Cử nhân kinh tế
4	Trần Thị Lan Hải	Ủy viên HĐQT kiêm PGĐ	26/09/1961	Kỹ sư ô tô
5	Ngô Anh Dũng	Phó Giám đốc	07/10/1968	Cử nhân kinh tế
6	Nguyễn Văn Bình	Kế toán trưởng	20/12/1965	Cử nhân TCKT

- Những thay đổi trong ban điều hành: không có.
- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2015 là 203 người.

Trong đó, về chuyên môn nghiệp vụ:

Đại học và trên Đại học: 38 người, tỷ lệ: 19%

Cao đẳng:	02 người, tỷ lệ:	1 %
Trung cấp:	02 người, tỷ lệ:	1%

Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước.

- **Thay đổi Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các thành viên BKS và kế toán trưởng:** Không có

3/ Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a/ Các khoản đầu tư lớn

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã chuẩn y đầu tư 05-10 xe bồn và 02-03 CH XD. Theo đó:

- Công ty đã thực hiện đầu tư liên doanh mới 13 xe bồn dung tích từ 20-25 m³. Giá trị đầu tư là 38 tỷ đồng theo phương thức liên doanh. Phương thức này đã tạo được sự gắn kết trách nhiệm giữa người lao động tham gia góp vốn với công ty, nâng cao hiệu quả đầu tư. Tổng số phương tiện vận tải của công ty là 110 xe.

- Riêng CHBL, trong năm 2015 công ty đã triển khai xem xét và tìm kiếm một số lô đất phù hợp và có triển vọng, nhưng chưa có kết quả cuối cùng, do một mặt phải cân đối khả năng tài chính và mặt khác do chưa tìm được mặt bằng thích hợp.

Do đó, năm 2016 công ty tiếp tục xem xét đầu tư, đảm bảo chọn lựa kỹ càng cho việc đầu tư có hiệu quả và có những bước chuẩn bị chu đáo để có thể kịp thời tận dụng ngay khi có cơ hội.

b/ Các Công ty đầu tư :

- Công ty cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex:

- + Giá trị đầu tư ban đầu là 6,691 tỷ đồng (tương đương: 666.100 cp PGT).

- + Năm 2010, công ty nhận được cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 20:1. Theo đó, công ty được thưởng thêm 33.305 cp, nâng tổng số cp PGT sở hữu lên 699.405 cp.

Từ khi đầu tư đến năm 2011, Công ty cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex hàng năm có trả cổ tức tỉ lệ từ 5-7%/mệnh giá/cp, tổng cộng công ty đã nhận được 1,003 tỷ đồng. Nhưng từ năm 2012, do làm ăn thua lỗ, Công ty cổ phần Taxi Gas Sài Gòn Petrolimex đã không thanh toán cổ tức hàng năm cho cổ đông.

- + Đến tháng 05/2015, Công ty đã hoàn tất việc thoái vốn 699.405 cp PGT. Giá trị thu về được 7,029 tỷ đồng, lãi được **338 triệu đồng**. Nếu tính tổng cộng hiệu quả từ lúc đầu tư đến khi thoái xong vốn công ty lãi được 1,341 tỷ đồng.

- Công ty CP đầu tư phát triển công nghiệp TM Củ Chi:

- + Giá trị đầu tư là 900 triệu đồng (tương đương 15.000 cp CCI), đây là khách hàng chiến lược của công ty. Doanh thu vận chuyển cho công ty TM Củ Chi trong năm là: 1,7 tỷ đồng.

Đến nay công ty hiện sở hữu 22.500 cp CCI (do được nhận thêm cổ phiếu thưởng). Hàng năm đều được nhận cổ tức từ 10-15% mệnh giá. Năm 2015, cổ tức là 12%/mệnh giá/cp, đã nhận tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt 5%, thu về **11.250.000 đồng**.

- + Công ty trích lập dự phòng giảm giá đầu tư hơn 672.750.000 đồng theo qui định (tính theo giá cp CCI trên sàn đến 31/12/2015 là 10.100 đồng/cp).

4/ Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	208.247.865.493	217.151.541.589	
Doanh thu thuần	526.945.187.316	417.904.212.987	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.804.893.178	15.714.753.322	
Lợi nhuận khác	417.014.420	286.374.623	
Lợi nhuận trước thuế	11.221.907.598	16.001.127.945	
Lợi nhuận sau thuế	8.563.121.402	12.351.144.468	
Tỉ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	10	10	

b/ Các khoản chi tiêu khác:

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ- Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,58 0,53	0,54 0,50	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,46 0,85	0,46 0,85	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân + Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	114 2,52	 1,92	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số LNST/Doanh thu thuần + Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu + Hệ số LNST/Tổng tài sản + Hệ số LN từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	1,63 7,60 4,11 1,46	2,95 10,5 5,69 3,76	

5/ Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a/ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 7.200.000 cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông
- Chuyển nhượng tự do: 7.200.000 cổ phần

b/ Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông trong nước:

- + Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam - tỷ lệ 52,73% = 3.796.755 cổ phiếu
- + Cổ đông người lao động Cty - tỷ lệ 14,49% = 1.021.930 cổ phiếu
- + Cổ đông người mua ngoài Cty - tỷ lệ 14,98% = 1.078.700 cổ phiếu

- Cổ đông nước ngoài: - tỷ lệ 0,39% = 27.465 cổ phiếu

- Cổ đông lớn: - tỷ lệ 17,71% = 1.275.150 cổ phiếu

Công ty cổ phần chứng khoán Tonkin – Tầng 10, số 434 Trần Khát Chân, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

c/ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm công ty thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Hình thức tăng vốn từ 48 tỉ đồng lên 72 tỉ đồng bằng phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu tại ngày chốt danh sách 26/06/2015, theo tỉ lệ 2:1.

d/ Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Công ty không có cổ phiếu quỹ nên không có giao dịch.

e/ Các chứng khoán khác:

Công ty không có đợt phát hành chứng khoán nào khác.

6/ Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm
- Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.2. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.3. Tiêu thụ nước:

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a/ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tính đến ngày 31/12/2015 tổng số lao động là 203 người, mức thu nhập bình quân một người lao động là 9 triệu đồng/ tháng, bằng 106% so với KH 2015 và bằng 102% so với cùng kỳ 2014.

b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Hàng năm Công ty kết hợp cùng công đoàn cơ sở cho người lao động khám sức khỏe định kỳ, cho tham quan nghỉ mát, ...

c/ Hoạt động đào tạo người lao động

Hàng năm, định kỳ Công ty đăng ký cho một số CB CNV tham gia học lớp nghiệp vụ kinh doanh xăng, dầu và tập huấn PCCC.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1/ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

+ Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch

Sản lượng thực hiện năm 2015: nhìn chung đạt kế hoạch đề ra, trong đó:

+ Sản lượng vận chuyển hơn 49 triệu m³km, vượt 9% so KH và tăng 14% so CK năm 2014.

+ Sản lượng bán xăng dầu đạt 86% so KH và bằng 102% so CK năm 2014.

Doanh thu năm 2015 hơn 418 tỷ đồng, đạt 98% so KH và bằng 79% so CK năm 2014. Nguyên nhân:

+ Giá xăng dầu liên tục giảm kéo theo giá cước vận tải giảm, doanh thu bán buôn giảm tương ứng với giá xăng dầu giảm.

+ Việc xây dựng kế hoạch dựa vào giá thời điểm quý 4/2014, nên doanh thu kế hoạch rất cao. Trong khi giá xăng dầu, gas trong năm 2015 liên tục giảm (12 lần giảm giá), đặc biệt là các tháng cuối năm, làm ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu.

Chi phí năm 2015 hơn 402 tỷ đồng (kể cả giá vốn), đạt 97% so KH và bằng 78% so CK năm 2014. Nguyên nhân: Giá vốn xăng dầu giảm giá cước giảm.

Lợi nhuận đạt được:

Tổng Lợi nhuận trước thuế năm 2015 là **16 tỷ đồng** đạt 130% so KH và bằng 143% so CK năm 2014.

Phân tích các lĩnh vực hoạt động kinh doanh như sau:

+ Kinh doanh vận tải:

- Tổng giá trị đầu tư : 70 tỷ đồng. Kết quả trong năm như sau:
 - + Tổng doanh thu: 115,0 tỷ đồng.
 - + Tổng chi phí : 106,5 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận là : **8,5 tỷ đồng**

+ Kinh doanh bán hàng:

- Kết quả trong năm 2015 như sau:
 - + Tổng doanh thu : 296,7 tỷ đồng
 - + Giá vốn hàng bán : 279,2 tỷ đồng
 - + Tổng chi phí : 12,5 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận là : **5 tỷ đồng**

+ Kinh doanh khác:

*** Đầu tư liên kết trạm đăng kiểm:**

- Tổng giá trị đầu tư trạm đăng kiểm: 2,3 tỷ đồng. Kết quả trong năm 2015 như sau:
 - + Tổng doanh thu : 2,723 tỷ đồng.
 - + Tổng chi phí : 213 triệu đồng.
 - + Lợi nhuận : **2,510 tỷ đồng**

*** Kinh doanh cho thuê tòa nhà văn phòng:**

- Tổng giá trị đầu tư tòa nhà văn phòng là: 66 tỷ đồng.
- Công ty sử dụng làm văn phòng Tầng 1 và tầng 2, phần còn lại cho thuê.
- Đến cuối năm 2015 kết quả cho thuê cụ thể như sau:
Công ty đã khai thác được 05 tầng, còn trống 03 tầng. Đến tháng 02/2016, công ty đã ký tiếp hợp đồng cho thuê thêm 02 tầng (tầng 5 và 6) . Như vậy, tòa nhà đã lấp đầy hơn 95% diện tích.
- Kết quả trong năm 2015 như sau:
 - + Tổng doanh thu : 2,5 tỷ đồng
 - + Tổng chi phí : 3,3 tỷ đồng
 - + **Lỗ : 800 triệu đồng**

(Chưa tính đến doanh thu nếu hạch toán diện tích 2 sàn công ty đang sử dụng để làm văn phòng là hơn 1,5 tỷ đồng thì tòa nhà sẽ lãi hơn 700 triệu đồng).

*** Đầu tư trạm chiết nạp gas:**

- Tổng giá trị đầu tư trạm chiết nạp: 16 tỷ đồng, đã khấu hao còn lại 13,3 tỷ đồng..
- + Theo NQ HĐQT công ty đã thống nhất chuyển nhượng Trạm chiết nạp gas ở Bình Dương cho đối tác có nhu cầu để thu hồi vốn tập trung đầu tư ngành nghề cốt lõi (Xe bồn và Cửa hàng BLXD). Vào cuối năm 2015, công ty đã ký hợp đồng và nhận tiền cọc 1 tỷ đồng. Đầu năm 2016 đang tiến hành các thủ tục chuyển nhượng.
- + Giá trị sổ sách đến 31/12/2015 là 13,3 tỷ.
- + Giá trị chuyển nhượng là 13,5 tỷ đồng.
- Trước khi quyết định chuyển nhượng, công ty đã cho một đối tác thuê và Kết quả trong năm 2015 đạt được như sau:
 - + Tổng doanh thu cho thuê : 810 triệu đồng
 - + Tổng chi phí (kể cả lãi vay NH): 750 triệu đồng

+ Lợi nhuận : 60 triệu đồng

* **Đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, lãi 702 triệu đồng (chi tiết ở mục 3.b).**

+ Những tiến bộ công ty đã đạt được:

+ **Các khoản đầu tư:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã chuẩn y đầu tư 05-10 xe bồn và 02-03 CH XD. Theo đó:

- Công ty đã thực hiện đầu tư liên doanh mới 13 xe bồn dung tích từ 20-25 m³. Giá trị đầu tư là 38 tỷ đồng theo phương thức liên doanh. Phương thức này đã tạo được sự gắn kết trách nhiệm giữa người lao động tham gia góp vốn với công ty, nâng cao hiệu quả đầu tư. Tổng số phương tiện vận tải của công ty là 110 xe.

- Riêng CHBL, trong năm 2015 công ty đã triển khai xem xét và tìm kiếm một số lô đất phù hợp và có triển vọng, nhưng chưa có kết quả cuối cùng, do một mặt phải cân đối khả năng tài chính và mặt khác do chưa tìm được mặt bằng thích hợp.

Do đó, năm 2016 công ty tiếp tục xem xét đầu tư, đảm bảo chọn lựa kỹ càng cho việc đầu tư có hiệu quả và có những bước chuẩn bị chu đáo để có thể kịp thời tận dụng ngay khi có cơ hội.

+ **Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Để đạt được thành công trên, HĐQT và Ban Giám đốc đã có hướng đi đúng đắn trong chiến lược SXKD cũng như không ngừng cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách bán hàng, nâng cấp phương tiện vận tải, cải cách hệ thống quản lý phù hợp với từng thời kỳ phát triển của Công ty. Các chính sách cải tiến của công ty luôn đảm bảo tính tối ưu, tính kinh tế, tính linh hoạt và có độ tin cậy lớn; đồng thời thực hiện có hiệu quả chức năng quản trị và mục tiêu chung của doanh nghiệp.

+**Các biện pháp kiểm soát:**

Xác định rõ hoạt động kinh doanh vận tải và bán buôn xăng dầu, gas của công ty có nhiều tiềm ẩn, nguy cơ rủi ro cao nên công ty thường xuyên chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động phù hợp với mục tiêu của công ty, theo nguyên tắc không chông chéo, phiền diện; lấy ngăn chặn, phòng ngừa là chính. Các quy trình hoạt động và kiểm soát cũng như các qui định rõ ràng về trách nhiệm, quyền hạn, quyền lợi được truyền đạt rộng rãi trong nội bộ tổ chức công ty để bất kỳ NLĐ ở vị trí nào của công ty cũng nắm vững và tuân thủ. Đây là một trong các điểm mạnh về biện pháp kiểm soát mà công ty đã thực hiện và đạt được hiệu quả.

Nhờ những cải tiến và các biện pháp kiểm soát như trên đã đem lại cho công ty các lợi ích như: Giảm bớt nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong SXKD; đảm bảo tính chính xác của các số liệu kế toán và báo cáo tài chính; đảm bảo NLĐ tuân thủ nội quy, quy chế, quy trình hoạt của công ty cũng như các quy định của luật pháp; đảm bảo tổ chức hoạt động hiệu quả, sử dụng tối ưu các nguồn lực và đạt được mục tiêu đặt ra; bảo vệ quyền lợi và gây dựng lòng tin đối với cổ đông.

2/ Tình hình tài chính:

a/ **Tình hình tài sản:** Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN	Đầu Kỳ	Cuối kỳ
1. Tài sản ngắn hạn	39.466	29.045

1.1 Vốn bằng tiền	9.181	6.675
1.2 Phải thu ngắn hạn	27.136	19.506
- Công nợ bán hàng	24.762	19.439
- Phải thu khác	2.086	1.082
1.3 Hàng tồn kho	2.900	1.789
1.4 Tài sản ngắn hạn	249	1.075
2. Tài sản dài hạn	168.782	188.107
2.1 Tài sản cố định	83.711	112.379
2.2 Bất động sản đầu tư	65.192	62.565
2.2 Đầu tư tài chính	4.407	227
2.4 TS dài hạn khác	13.207	12.906
Tổng tài sản	208.248	217.152

b/ Tình hình nợ phải trả:

NGUỒN VỐN	Số tiền
1. Nợ ngắn hạn	53.985
1.1 Vay ngắn hạn	25.827
1.2 Nợ người bán	16.350
1.3 Nợ ngân sách	1.685
1.4 Nợ ngắn hạn khác	604
2. Nợ dài hạn	45.517
2.1 Vay dài hạn	22.164
2.2 Nợ dài hạn khác	23.407
3. Vốn chủ sở hữu	117.596
3.1 Ng.vốn ĐT CSH	72.000
3.2 Quỹ ĐTP	27.398
3.3 Quỹ khác	6.344
3.4 LN chưa phân phối	11.854
Tổng nguồn vốn	217.152

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

*** Tình hình công nợ đến thời điểm 31/12/2015:**

- Số dư nợ phải thu là: 19 tỷ đồng, giảm 5 tỷ đồng so với số dư đầu năm.
- Trong đó dư nợ khó đòi tại thời điểm 31/12/2015 là 1,5 tỷ đồng. Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi 1,1 tỷ đồng theo qui định và đã xây dựng kế hoạch và biện pháp thu hồi.

3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Trong những năm qua, mặc dù kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của sự suy thoái kinh tế toàn cầu, nhưng Công ty vẫn có mức tăng trưởng bền vững và ổn định. Để đạt được thành công trên, HĐQT và Ban Giám đốc đã có hướng đi đúng đắn trong chiến lược SXKD cũng như không ngừng cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách, hệ thống quản lý, phù hợp với từng thời kỳ phát triển của Công ty. Các chính sách cải tiến của công ty luôn đảm bảo tính tối ưu, tính linh hoạt, tính tin cậy lớn, tính kinh tế; đồng thời thực hiện có hiệu quả chức năng quản trị và mục tiêu chung của doanh nghiệp

4/ Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Ngành vận tải xăng dầu có vai trò đặc biệt là ngoài nhiệm vụ phục vụ sự phát triển của đất nước còn phải đảm bảo nhu cầu về an ninh năng lượng nên Nhà nước đã có nhiều chủ trương thúc đẩy sự phát triển của ngành xăng dầu và vận tải xăng dầu. Nắm bắt tình hình trên, công ty đã có những kế hoạch phát triển trong tương lai cho ngành nghề kinh doanh cốt lõi là vận tải xăng dầu bằng những bước đi thích hợp. Cụ thể:

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thân thiện hơn nữa, không ngừng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; tạo điều kiện thuận lợi để cổ động được tiếp nhận thông tin nhanh và chính xác, đóng góp xây dựng công ty nhằm sử dụng nguồn vốn hiệu quả và gia tăng giá trị lâu dài.

- Đối với khách hàng, luôn tôn trọng lắng nghe và cung cấp sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao với giá cả cạnh tranh.

- Đóng góp tích cực cho các hoạt động mang tính nhân văn của xã hội.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 cụ thể như sau :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2015	KH năm 2016	KH /TH (%)
1	Sản lượng thực hiện:				
	- Vận chuyển xăng dầu	m3km	49.211.536	51.700.000	105
	- Bán hàng	m3,tấn	21.341	22.400	105
2	Doanh thu	tr.đ	418.602	452.738	109
3	Tổng chi phí	tr.đ	402.601	436.238	109
4	Tổng LN trước thuế	tr.đ	16.001	16.500	103
5	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%/vốn	10	12	

Chỉ tiêu đầu tư:

Để đảm bảo đủ năng lực vận tải cho nhu cầu tăng trưởng bán hàng của Tập đoàn giao và thay thế một số xe đã hết hạn sử dụng, đồng thời mở thêm một số điểm bán lẻ xăng dầu; Công ty dự kiến triển khai kế hoạch đầu tư năm 2016 như sau:

Nội dung đầu tư	Số lượng	Vốn dự kiến	Nguồn vốn
Cửa hàng xăng dầu	1-2	15 tỷ	Vốn tự có và vay NH
Xe bồn	5-7	13 -19 tỷ	Vốn công ty và huy động liên doanh đầu tư

Trước khi thực hiện đầu tư, công ty sẽ tính toán hiệu quả kinh tế và trình HĐQT xem xét, duyệt cụ thể cho từng hạng mục đầu tư.

5/ Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: không có

6/ Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

a/ Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải, ...)

b/ Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

c/ Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Công ty đối cộng đồng địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1/ Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty

- Chi đạo thực hiện đúng các mục tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đã thông qua, cụ thể:

+ Phát hành thành công tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu từ 48 tỷ đồng lên 72 tỷ đồng bằng hình thức chia cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 2:1. 2.400.000 cp đã được chính thức niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào ngày 19/08/2015.

+ Thoái vốn thành công 699.405 cổ phần Taxi gas Petrolimex, thu về 7,029 tỷ đồng. So với giá trị đầu tư ban đầu 6,691 tỷ đồng thì công ty có lãi 338 triệu đồng. Đồng thời, đã hạch toán hoàn nhập trích lập dự phòng 2,561 tỷ đồng.

+ Chính thức ký hợp đồng chuyển nhượng Trạm chiết nạp Gas thuộc sở hữu của công ty tại Bình Dương vào tháng 12/2015, tổng giá trị chuyển nhượng 13,5 tỷ đồng so với giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015 là 13,3 tỷ đồng.

+ Đầu tư liên doanh 13 phương tiện, dung tích từ 20-25 m³, tổng giá trị đầu tư 38 tỷ đồng.

- Quyết định thành lập phòng Kinh doanh bán lẻ xăng dầu và các sản phẩm khác trực thuộc Công ty vào tháng 09/2015.

2/ Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Nhìn chung trong năm vừa qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Giám đốc đã thực hiện rất tốt các chủ trương của HĐQT với tinh thần và trách nhiệm cao

nhất, đồng thời điều hành kinh doanh linh hoạt trước những diễn biến của thị trường. Sự phối hợp nhịp nhàng giữa HĐQT và Ban Giám đốc đã góp phần mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý điều hành:

- Đối với việc ra các quyết định trong công tác điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc luôn thể hiện tốt vai trò tham mưu của mình.

- Trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, HĐQT đánh giá cao năng lực điều hành của các thành viên Ban Giám đốc, đã thể hiện sự phối hợp chỉ đạo tốt, nhạy bén trong các quyết định kinh doanh của công ty.

- Triển khai thực hiện đúng qui định về chế độ đối với người lao động trong công ty như BHXH, BHYT, BHTN.

3/ Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

- Giám sát chặt chẽ và kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban điều hành công ty. Quản lý và sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, đúng mục đích, kiểm soát tốt chi phí.

- Bám sát các kế hoạch xây dựng để thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

- Giữ vững thị phần dịch vụ kinh doanh cốt lõi là vận tải, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ. Phát huy thương hiệu là đơn vị thành viên của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam - Petrolimex để nâng cao uy tín và hiệu quả kinh doanh.

- Hoàn thiện các chính sách bán hàng trong các lĩnh vực tham gia hoạt động khác như: bán buôn, bán lẻ xăng dầu, cho thuê văn phòng, theo điều kiện và nhu cầu thị trường nhưng vẫn đảm bảo tối đa công tác quản lý và an toàn tuyệt đối.

- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ quản lý và người lao động.

- Thực hiện chăm lo đời sống cho toàn thể CB CNV, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tác phong làm việc ngày càng chuyên nghiệp hơn.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1/ Hội đồng quản trị

a/ Thành viên và cơ cấu của HĐQT: Gồm 5 thành viên

STT	HỌ & TÊN	CHỨC VỤ
1	Đặng Duy Quân	Chủ tịch HĐQT
2	Phạm Chí Giao	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm GD điều hành
3	Nguyễn Xuân Thái	Ủy viên HĐQT
4	Trần Thị Lan Hải	Ủy viên HĐQT
5	Lê Thành Hiệp	Ủy viên HĐQT

b/ Các tiểu ban thuộc HĐQT

Công ty không có thành lập tiểu ban.

c/ Hoạt động của HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên không trực tiếp điều hành. Trong năm 2015, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 06 phiên họp, đề ra các Nghị quyết để Ban Giám đốc tổ chức thực hiện, gồm các nội dung sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	04/NQ-HĐQT-PSC	02/02/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2014. Thống nhất một số giải pháp định hướng cho năm 2015 trên cơ sở kế thừa và hoàn thiện các giải pháp đã áp dụng trong năm 2014. - Thống nhất tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2015 vào ngày 12/04/2015. - Phân công thư ký, các phòng ban nghiệp vụ chuẩn bị chu đáo tài liệu cho đại hội cổ đông, báo cáo HĐQT thông qua trong kỳ họp tới .
2	05/NQ-HĐQT-PSC	13/03/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua và hoàn chỉnh tài liệu ĐHCĐ năm 2015. - Đánh giá công tác chuẩn bị tổ chức ĐH cổ đông năm 2015.
3	06/NQ-HĐQT-PSC 07/NQ-HĐQT-PSC	17/04/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả hoạt động SXKD quý 1/2015. - Thống nhất các giải pháp định hướng Quý 2/2015, đề ra chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận Quý 2/2015 là 3,5 tỉ đồng. - V/v Triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo NQ số 05/NQ-ĐHCĐ-PSC ngày 12/04/2015.
4	08/NQ-HĐQT-PSC	10/06/2015	Đánh giá kết quả ước hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2015. Thống nhất một số giải pháp định hướng cho quý 3/2015 trên cơ sở kế thừa và hoàn thiện các giải pháp đã áp dụng trong 6 tháng đầu năm 2015.
5	09/NQ-HĐQT-PSC	18/09/2015	Thành lập phòng Kinh doanh bán lẻ xăng dầu, gas, và các sản phẩm khác trực thuộc công ty.
6	10/NQ-HĐQT-PSC	13/11/2015	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả ước hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2015. Thống nhất một số giải pháp định hướng cho quý 4/2015 trên cơ sở kế thừa và hoàn thiện các giải pháp đã áp dụng trong 9 tháng đầu năm 2015. - Thống nhất chuyển nhượng Trạm chiết nạp gas LPG của công ty ở Bình Dương

Trong năm qua, HĐQT đã đưa ra định hướng chiến lược kinh doanh của công ty phù hợp với tình hình thực tế tại từng thời điểm phát triển và nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả tốt nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm hạn chế ảnh hưởng xấu của cơ chế thị trường, đảm bảo hoàn thành ở mức tốt nhất các chỉ tiêu theo kế hoạch...

d/ Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành

Tham gia và thực hiện đầy đủ trách nhiệm với HĐQT.

e/ Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm:

Toàn bộ thành viên Hội đồng quản trị Công ty đều đã tham gia các khóa học về quản trị Công ty.

2/ Ban kiểm soát

a/ Thành viên và cơ cấu của BKS

Gồm 3 thành viên:

- Trưởng ban (01): Ông Đinh Viết Tiến

- Ủy viên (2): Ông Trịnh Văn Tâm

Ông Phạm Anh Tuấn

b/ Hoạt động của BKS

Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015, cụ thể:

- Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC Ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư 202/2014/TT-BTC hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất áp dụng cho các doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức công ty mẹ- con khi lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, quý và cả năm do Ban điều hành cung cấp.

- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động.

- Xem xét các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập dự phòng về khoản nợ khó đòi được ghi nhận theo thông tư 228 ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài Chính,

- Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2015 trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập. Ban Kiểm soát nhận định Báo cáo tài chính năm 2015 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính Công ty tại thời điểm 31/12/2015.

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2015:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đinh Việt Tiến	Trưởng ban	20/04/2014	4/4	100%	
2	Ông Trịnh Văn Tâm	Ủy viên	20/04/2014	4/4	100%	
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Ủy viên	20/04/2014	4/4	100%	

- Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát đều tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý giữa Hội đồng quản trị với Ban Giám đốc để nghe Ban Giám đốc báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh từng quý và mục tiêu phương hướng hoạt động tiếp theo nhằm thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2015, xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2016. Từ đó, Ban Kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến của mình trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

*** Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Giám đốc:**

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò giám sát hoạt động của Ban điều hành, đã tổ chức nhiều cuộc họp để kịp thời chỉ đạo định hướng chiến lược hoạt động và hỗ trợ Ban điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thông qua năm 2015.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác dự báo, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong đầu tư, trong hoạt động kinh doanh. Từ đó lợi nhuận sau thuế đạt 128% so với kế hoạch, tăng 44% so với năm trước.

- Ngoài ra, Ban điều hành thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước, chính sách nhân sự luôn được quan tâm, đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập người lao động.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ban hành ngày 05/04/2012 và Thông tư số 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06 tháng 10 năm 2015 quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Trong năm 2015, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Không phát sinh hợp đồng giao kết cũng như xung đột lợi ích với những người có liên quan.

*** Việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.**

Về Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Công ty đã thực hiện với các kết quả sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là Công Ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).

- Công ty đã hoàn thành chi trả cổ tức năm 2014 là 10%.

- Công ty đã tăng vốn điều lệ thành công lên 72 tỷ đồng, bằng hình thức phát hành thêm 2.400.000 cp thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

*** Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và Cổ đông.**

- Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm qua, các cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành có Ban Kiểm soát tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho Ban Kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.

- Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các bộ phận quản lý nhằm đảm bảo thực hiện triển khai đúng theo các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, của HĐQT và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Cổ đông: Trong năm qua, Ban Kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

*** Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:**

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn quy định và những điều khoản ghi trong Luật chứng khoán. Mỗi thành viên trong Ban Kiểm soát đều nỗ lực nghiên cứu và đi sâu sát vào hoạt động kinh doanh của Công ty để có những ý kiến phản biện kịp thời trong công tác điều hành với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các nhà đầu tư đã tin tưởng giao cho nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả; mặc dù tình hình hoạt động kinh doanh năm 2015 với rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động năm 2015 của Ban Kiểm soát có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ có sự giúp đỡ tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng, Ban, toàn thể CB-CNV Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn.

3/ Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a/ Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Các thành viên HĐQT – BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm công việc và được trả phụ cấp thù lao theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm ngoài tiền lương chức danh công việc đảm nhận.

Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm được trả tạm ứng hàng tháng và bằng 20% mức lương cơ bản của Người quản lý chuyên trách tương ứng.

HĐQT có chi phí hoạt động phát sinh cho từng công việc cụ thể và không phụ cấp chi phí hoạt động cho từng thành viên HĐQT

b/ Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

S T T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ(%)	
1	Nguyễn Văn Bình	KTT	22.000	0,004	48.000	0,007	Nhận cp thưởng và Mua thêm năm giữ cp
2	Trần Thị Lan Hải	Thành viên HĐQT	25.000	0,0035	22.500	0,004	Nhận cp thưởng và bán giảm cp năm giữ
3	Trịnh Văn Tâm	Thành viên HĐQT	8.220		18.330		Nhận cp thưởng và Mua thêm năm giữ cp
4	Phạm Chí Hà	Người có liên quan người NB	0		1.200		Mua năm giữ cp
5	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Người có liên quan người NB	0		45.700	0,006	Mua năm giữ cp

c/ Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d/ Việc thực hiện các qui định về quản trị công ty

HDQT công ty có nhận thức tốt về quản trị công ty, không quản trị điều hành theo kiểu đối phó, luôn chú trọng và tuân thủ các yêu cầu quy phạm. Ngoài quản trị công ty ở những điểm cơ bản nhất, ở những lĩnh vực chuyên sâu hơn HDQT công ty càng đặc biệt chú trọng. Tuy nhiên không tránh khỏi những điểm yếu do quản trị công ty là một khái niệm còn mới mẻ ở các DN niêm yết nói riêng và Việt Nam nói chung. Nhưng nhờ có khả năng tạo ra thông lệ quản trị công ty tốt nên khả năng tạo ra lợi nhuận của công ty cũng tốt hơn.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1/ Ý kiến kiểm toán

+ **Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán phía Nam (AASCS) : là công ty kiểm toán được Bộ Tài Chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

Địa chỉ : 29 Võ Thị Sáu, Quận 1, Tp.HCM, Website : info@aascs.com.vn

Kiểm toán viên chính: Nguyễn Thị Tuyết - **Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 00624-2013-142-1**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn, được lập ngày 20 tháng 01 năm 2016 từ trang 07 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm toán nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế

các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần vận tải và dịch vụ Petrolimex Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2/ Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015 công ty đã báo cáo theo đúng qui định.

Tham khảo trên trang web của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và trang web của công ty www.ptssaigon.petrokimex.com.vn

Đại diện theo pháp luật của Công ty

GIÁM ĐỐC

(đã ký)

PHẠM CHÍ GIAO